

Số: **53** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2015

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện chương trình hỗ trợ đóng tàu cho ngư dân theo  
Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số  
chính sách phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>CV ĐẾN</b>	Số:..... <u>2074</u> ..... Ngày: <u>02/4/15</u> Chuyên:..... <u>Thực hiện</u> .....

Thực hiện Công văn số 2588/UBTCNS13 ngày 13/3/2015 về Chương trình làm việc của Đoàn Giám sát của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, trên cơ sở ý kiến của Đoàn Giám sát tại buổi làm việc với UBND tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 20/3/2015, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện chương trình hỗ trợ đóng tàu cho ngư dân và thực hiện chính sách đầu tư hạ tầng thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản (viết tắt là Nghị định 67) tại tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

### **I. Tình hình triển khai thực hiện**

- UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị toàn tỉnh triển khai thực hiện Nghị định 67 vào ngày 29/8/2014 và ban hành Kế hoạch số 4603/KH-UBND ngày 07/10/2014 về việc thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; thành lập Ban chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc cho UBND tỉnh triển khai thực hiện chính sách.

- Tổ chức tập huấn tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các chính sách có liên quan cho 8 lớp/500 đối tượng là cán bộ, ngư dân các xã: Phổ Quang, Phổ An, Phổ Thạnh, Phổ Châu, Phổ Vinh (huyện Đức Phổ); Bình Châu (huyện Bình Sơn); An Vĩnh, An Hải (huyện Lý Sơn); Tịnh Kỳ, Nghĩa An, (thành phố Quảng Ngãi).

- Ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP như: Đơn đăng ký tham gia các chính sách; lập phương án sản xuất, kinh doanh cho tổ chức, cá nhân thực hiện chính sách tín dụng; hướng dẫn UBND cấp xã, huyện trong việc xác nhận và thẩm định đối tượng tham gia chính sách.

- Ban hành quyết định phân bổ số lượng tàu cá đóng mới theo Nghị định 67 cho các huyện trong tỉnh được Trung ương phân bổ là 189 tàu; công bố 09 cơ sở đủ điều kiện đóng mới, nâng cấp, cải hoán tàu cá vỏ gỗ trên địa bàn tỉnh.

- Phê duyệt danh sách 79 tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia chính sách tín dụng theo Nghị định 67 để các ngân hàng thương mại xem xét cho vay vốn

theo quy định, gồm 73 tàu đóng mới (gồm 27 tàu vỏ thép, 41 tàu vỏ gỗ, 5 tàu vỏ composite) và 06 tàu nâng cấp.

- Tổ chức họp giữa các chủ tàu xin vay vốn với các đơn vị tư vấn thiết kế, các cơ sở đóng tàu, các ngân hàng thương mại nhằm tháo gỡ các vướng mắc, đồng thời hướng dẫn cụ thể quy trình, thủ tục cho các chủ tàu lập các hồ sơ xin vay vốn đóng tàu.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát quy hoạch, đánh giá toàn diện tình hình hoạt động hạ tầng thủy sản từ trước đến nay và nhu cầu đầu tư trong thời gian tới, trên cơ sở đó xây dựng danh mục và kế hoạch thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư hạ tầng thủy sản đến năm 2020 nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện ngành thủy sản.

## **II. Kết quả thực hiện đến nay**

### **1. Về chính sách tín dụng**

#### **a) Hỗ trợ đóng mới tàu cá (73 tàu)**

Trong tổng số danh sách 65 tàu cá được phê duyệt, đến nay có 03/73 tàu đã được giải ngân với tổng số tiền 14,5 tỷ đồng/38,8 tỷ đồng cam kết cho vay (trong đó 01 tàu đã hoàn thành và đi vào hoạt động), 06/73 tàu đã nộp hồ sơ chuẩn bị giải ngân; số tàu đã được các ngân hàng thương mại giải ngân theo cơ chế vay thông thường (sẽ loại khỏi danh sách đã được phê duyệt): 14 tàu; số chủ tàu chưa nộp hồ sơ cho các Ngân hàng thương mại là 50 tàu (trong đó có 12 tàu/12 chủ tàu đang phối hợp với các đơn vị tư vấn để hoàn thiện thiết kế, dự toán bổ sung hồ sơ cho các Ngân hàng thương mại theo quy định; 08 tàu/08 chủ tàu mới được Ban Chỉ đạo 67 tỉnh họp thống nhất trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; số còn lại (30 tàu) đa số là đang chờ chủ trương của Nhà nước cho phép trang bị máy đã qua sử dụng).

#### **b) Hỗ trợ nâng cấp tàu cá (06 tàu)**

Trong số danh sách 06 tàu nâng cấp được duyệt, hiện nay đang lập hồ sơ đề nghị nâng cấp gia cố bọc vỏ thép, bọc vỏ vật liệu mới, mua ngư lưới cụ, trang thiết bị hàng hải, trang thiết bị bảo quản hải sản, bốc xếp hàng hóa phục vụ hoạt động khai thác hải sản (không nâng cấp máy). Tuy nhiên, các Ngân hàng thương mại không giải quyết vì yêu cầu phải vay nâng cấp máy thì mới giải quyết cho vay vốn này. UBND tỉnh đã kiến nghị nhưng chưa được các Bộ ngành Trung ương tháo gỡ nên các chủ tàu chưa triển khai được

#### **c) Về vay vốn lưu động**

Các ngân hàng thương mại đã cho vay 1,2 tỷ đồng (BIDV: 0,75 tỷ đồng/03 lượt khách hàng; VCB Dung Quất: 0,5 tỷ đồng/ 02 lượt khách hàng).

#### **d) Về chính sách bảo hiểm**

Đến nay, Công ty Bảo hiểm Bảo Minh – Chi nhánh Quảng Ngãi thực hiện bán bảo hiểm với số tiền 7,323 tỷ đồng (trong đó: bảo hiểm tai nạn thuyền viên

1,191 tỷ đồng/ 3.972 người; bảo hiểm thân vỏ tàu, trang thiết bị ngư lưới cụ: 6,132 tỷ đồng/ 369 tàu cá), đã chi trả đợt 1 số tiền 2,208 tỷ đồng.

## **2. Về chính sách đầu tư hạ tầng thủy sản**

### **a) Dự án dở dang, chuyển tiếp (gồm 02 dự án)**

a1) Dự án Cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ:

- Quy mô dự án: Xây dựng bến cầu tàu 100cv - 500cv dài 135m; bến đứng tàu <100cv dài 140m; kè các loại dài 805m; nạo vét luồng và khu nước của bến 27.743m<sup>2</sup>; các công trình hạ tầng kỹ thuật trên bờ.

- Tổng mức đầu tư: 107,451 tỷ đồng (Vốn đã cấp đến 20/3/2015 là 86,186 tỷ đồng, trong đó Trung ương: 74,5 tỷ đồng, địa phương: 6,686 tỷ đồng).

- Khối lượng thực hiện hoàn thành đến nay: 85%

- Vốn còn thiếu: 21,5 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương là 16,2 tỷ đồng. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành trước mùa mưa lũ 2015 nếu được Trung ương bố trí đủ vốn (Năm 2015 mới bố trí được 3,5 tỷ đồng).

a2) Dự án Vững neo đậu tàu thuyền đảo Lý Sơn giai đoạn 2

- Tổng mức đầu tư: 401.097 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá: 399.563 triệu đồng; Ngân sách tỉnh bố trí chi phí chuẩn bị đầu tư: 1.534 triệu đồng. Thời gian thực hiện từ tháng 12/2012 - 07/2015.

- Đến cuối năm 2014 thực hiện 70% giá trị 02 gói thầu (còn lại 02 gói thầu chưa thực hiện do thiếu vốn). Dự kiến 02 gói thầu trên hoàn thành vào năm 2015, đảm bảo theo đúng kế hoạch, nếu được bố trí đủ vốn.

- Về bố trí vốn và giải ngân: Lũy kế giá trị vốn đã bố trí đến nay là 148,2 triệu đồng (trong đó Trung ương: 98,2 tỷ đồng, ngân sách tỉnh tạm ứng 50 tỷ đồng) và đã giải ngân hết.

Như vậy dự án còn thiếu 300 tỷ đồng (trong đó trả nợ ngân sách tỉnh 50 tỷ). Kế hoạch năm 2015 Trung ương mới chỉ bố trí 20 tỷ đồng.

### **b) Dự án đầu tư mới**

UBND tỉnh cho chủ trương khảo sát danh mục 11 dự án đầu tư để báo cáo Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương với tổng mức đầu tư dự kiến là 2.060 tỷ đồng. Trong đó, đang triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư:

- Dự án Khu neo đậu trú bão tàu cá Sa Huỳnh – UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư, hiện nay đang tiến hành khảo sát, lập dự án.

- Dự án đầu tư hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến cho phép lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của

Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trình Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư để Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét.

## **II. Các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách**

### **1. Đối với việc thực hiện chính sách tín dụng đóng mới và nâng cấp tàu cá:**

- Đây là chính sách mới, các Chi nhánh Ngân hàng thương mại chưa mạnh dạn cho vay vì sợ không thu hồi được nợ, đặc biệt là đối với tàu vỏ thép; chỉ xem xét để cho vay với số lượng rất hạn chế, cá biệt có trường hợp chủ tàu đảm bảo điều kiện theo quy định của Nghị định, rất tâm huyết với tàu vỏ thép, được UBND tỉnh phê duyệt trong danh sách nhưng không được ngân hàng thương mại cho vay, gây bức xúc đối với chủ tàu và cộng đồng ngư dân, ảnh hưởng đến chính sách của Nhà nước.

- Chủ tàu đang chờ chủ trương của Nhà nước về sử dụng máy đã qua sử dụng hay máy mới. Hầu hết các chủ tàu đều có nguyện vọng được dùng máy đã qua sử dụng để giảm chi phí đóng tàu, giảm tiền vay, tăng khả năng trả nợ, nếu phải mua máy mới thì số lượng chủ tàu ngư dân thực hiện theo danh sách đã được phê duyệt sẽ rất thấp.

- Về nâng cấp tàu cá, theo tinh thần văn bản số 1299/BTC-TCNH ngày 27/01/2015 của Bộ Tài chính và văn bản 1086/NHNN-TD ngày 26/02/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thì chủ tàu muốn nâng cấp tàu bắt buộc phải sử dụng máy mới thì mới được hưởng lãi suất vay vốn theo Nghị định 67. Trong khi đó, chủ tàu đề nghị được vay để thực hiện một trong những nội dung hạng mục cần nâng cấp theo quy định tại mục 2, Điều 2, Nghị định 67 như: *gia cố bọc vỏ thép; bọc vỏ vật liệu mới; mua ngư lưới cụ, trang thiết bị hàng hải; trang thiết bị bảo quản hải sản, bốc xếp hàng hóa phục vụ hoạt động khai thác hải sản...* các ngân hàng không cho vay, điều này không đáp ứng yêu cầu thực tế của ngư dân. Vì vậy, muốn nâng cấp từng hạng mục họ phải đi vay thương mại bình thường có thể chấp tài sản hoặc đi vay nóng bên ngoài.

- Các Chi nhánh Ngân hàng thương mại tham gia xét chọn và thẩm định đối tượng cùng với cấp xã, huyện rất hạn chế, hầu hết chỉ tham gia thẩm tra theo danh sách do Tổ Chuyên viên cung cấp. Do vậy, không đảm bảo thời gian để thẩm tra hết số chủ tàu trong danh sách của từng đợt. Bên cạnh đó, một số chủ tàu đăng ký vay vốn tại nhiều Chi nhánh ngân hàng thương mại nên đã gây khó khăn trong việc chọn chủ tàu, dẫn đến số chủ tàu được các ngân hàng thương mại xem xét, đưa vào danh sách cho vay là rất thấp.

### **2. Đối với việc thực hiện chính sách đầu tư**

Theo Kế hoạch được duyệt, tổng số dự án thực hiện theo Nghị định 67 gồm 13 dự án. Trong đó có 02 dự án chuyển tiếp, 11 dự án đầu tư mới. Tuy nhiên, đến nay Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương chỉ mới bố trí vốn cho 02 dự án dở dang (Vũng neo đậu tàu thuyền Lý Sơn (giai đoạn 2) và Cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ). Song nguồn vốn bố trí còn quá ít

nên chưa đảm bảo hoàn thành dự án theo tiến độ được duyệt. Đối với 11 dự án đầu tư mới chưa được bố trí vốn.

Đặc biệt, đối với dự án Vũng neo đậu tàu thuyền Lý Sơn (giai đoạn 2): Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý hỗ trợ ngân sách Trung ương 100% cho dự án, đồng ý bổ sung kế hoạch vốn năm 2014 cho dự án là 100 tỷ đồng, bố trí kế hoạch vốn năm 2015 là 100 tỷ đồng (tại Thông báo số 231/TB-VPCP ngày 17/6/2014 về ý kiến phát biểu của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Văn bản số 1088/TTg-KTTH ngày 05/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý vốn thực hiện dự án của tỉnh Quảng Ngãi). Song các Bộ ngành vẫn chưa bố trí vốn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Cuối năm 2014, Trung ương cho ứng trước kế hoạch vốn năm 2015 là 10 tỷ đồng; năm 2015 bố trí kế hoạch vốn cho dự án là 20 tỷ đồng (thu hồi 5 tỷ đồng ứng trước năm 2014, còn lại 15 tỷ đồng). Do bố trí vốn quá ít như vậy nên cũng không đủ vốn để hoàn thành 02 gói thầu số 13 và 15 và triển khai các gói thầu còn lại trong năm 2015.

### **III. Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trong năm 2015 - 2016 và những năm tiếp theo**

#### **1. Chính sách tín dụng**

##### **a) Hỗ trợ đóng mới tàu cá**

- Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các xã, huyện hướng dẫn ngư dân lập hồ sơ, tiếp nhận, xem xét thẩm định hồ sơ chủ tàu đề nghị tham gia thực hiện chính sách tín dụng, đồng thời tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại tham gia từ đầu để rút ngắn thời gian thẩm định và phê duyệt, hoàn thành đạt tỷ lệ cao nhất về số lượng tàu đóng mới theo chỉ tiêu phân bổ của Trung ương (189 tàu).

- Rà soát các chủ tàu đã được UNND tỉnh phê duyệt nhưng không tiếp tục thực hiện việc đóng tàu để UBND tỉnh ban hành quyết định loại khỏi danh sách tham gia chính sách tín dụng, bổ sung các chủ tàu khác, đủ điều kiện; đồng thời điều chỉnh số lượng tàu cá đóng mới giữa các địa phương theo nhu cầu và tiến độ thực hiện.

- Tiếp tục hướng dẫn, tư vấn cho các chủ tàu trình tự, thủ tục đóng tàu, các thông tin thiết kế mẫu, các công ty tư vấn thiết kế, các cơ sở đóng tàu... nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

b) Chính sách bảo hiểm, đào tạo, hỗ trợ chi phí vận chuyển cho tàu dịch vụ hậu cần và duy tu bảo dưỡng tàu cá vỏ thép...: Tiếp tục chỉ đạo các sở ngành, đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện theo Kế hoạch được duyệt.

#### **2. Chính sách đầu tư**

##### **a) Dự án dở dang, chuyển tiếp (gồm 02 dự án)**

Thi công hoàn thành đưa vào sử dụng 02 dự án: Dự án Cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ và Dự án Vũng neo đậu tàu thuyền đảo Lý Sơn (giai đoạn 2).

## b) Các dự án đầu tư mới

Năm 2015 hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư để tổ chức khởi công Dự án Khu neo đậu trú bão tàu cá Sa Huỳnh đã được UBND tỉnh ghi vốn chuẩn bị đầu tư và dự án Nuôi trồng thủy sản Nghĩa Hòa đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất. Các dự án còn lại hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư trong năm 2016 để triển khai thực hiện đầu tư vào năm 2017 và các năm tiếp theo.

c) Nhu cầu vốn thực hiện dự án giai đoạn 2014 – 2016 và 2017 đến năm 2020 (có phụ lục kèm theo).

## III. Kiến nghị

### 1. Về chính sách tín dụng

**a) Về thẩm định hồ sơ vay vốn của các ngân hàng thương mại đối với chủ tàu đã được UBND tỉnh phê duyệt**

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Công văn số 1085/NHNN-TD ngày 26/02/2015 về việc triển khai Nghị định 67 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện của các ngân hàng thương mại còn chậm, chưa tích cực. Đề nghị Đoàn giám sát có ý kiến với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục chỉ đạo các ngân hàng thương mại ưu tiên xử lý hồ sơ cho vay, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các chủ tàu được vay vốn theo đúng quy định của Nghị định 67; hướng dẫn kịp thời những sai sót trong quá trình xem xét hồ sơ vay vốn để chủ tàu biết và chủ động thực hiện.

### **b) Về sử dụng máy mới đối với các tàu cá đóng mới**

Thực tiễn từ trước tới nay đối với tàu vỏ gỗ đóng mới của nghề cá Việt Nam, hầu như toàn bộ tàu cá vỏ gỗ được gọi là "đóng mới" đều trang bị máy thủy đã qua sử dụng. Cho nên ngư dân hiểu đóng mới tàu cá là có thể lắp đặt máy cũ đã qua sử dụng vì rẻ tiền hơn, mau hoàn vốn đầu tư. Theo Nghị định 67, đóng mới tàu cá được hiểu đúng là tàu đóng mới phải trang bị máy mới 100%, để đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa tàu cá trong thiết kế và sử dụng an toàn. Tuy nhiên, nếu trang bị máy mới có giá mua máy cao hơn máy cũ tối thiểu khoảng 2 - 3 lần, ngư dân khó trả nợ hơn, cho nên phần lớn ngư dân rất lo ngại, không mạnh dạn đầu tư mặc dù đã đăng ký thực hiện chính sách.

Đề nghị Đoàn giám sát có ý kiến với Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương nghiên cứu vấn đề này để phù hợp với điều kiện thực tế, hoặc có chính sách hỗ trợ thêm (như hỗ trợ phần kinh phí chênh lệch giữa máy cũ và máy mới), hoặc chỉ yêu cầu phải trang bị máy mới đối với tàu cá vỏ thép, tàu vỏ gỗ được trang bị máy đã qua sử dụng để ngư dân mạnh dạn đăng ký thực hiện chính sách, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa tàu cá Việt Nam.

### **c) Về thời hạn vay vốn đối với tàu vỏ thép**

Do tàu vỏ thép có giá thành cao hơn, thời gian sử dụng dài hơn tàu vỏ gỗ, để đảm bảo tính khả thi cao của hồ sơ vay vốn (giảm giá trị khấu hao tàu hàng

năm), đề nghị Đoàn giám sát kiến nghị với Chính phủ kéo dài thời hạn cho vay đối với tàu vỏ thép từ 10 năm lên 16 năm, trong đó năm đầu tiên chủ tàu được miễn lãi và chưa phải trả nợ gốc.

#### **d) Về vay vốn tín dụng để nâng cấp tàu cá**

Trong Nghị định 67 và các hướng dẫn chưa quy định rõ việc vay vốn tín dụng để nâng cấp tàu cá có bắt buộc phải nâng cấp máy cũ lên thành máy mới, nhất là đối với các tàu cá sử dụng máy cũ đã có công suất trên 400CV.

Các vấn đề vướng mắc trên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có ý kiến trả lời chính thức. Nhưng theo tinh thần văn bản số 1299/BTC-TCNH ngày 27/01/2015 của Bộ Tài chính và văn bản 1086/NHNN-TD ngày 26/02/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thì chủ tàu muốn nâng cấp tàu bắt buộc phải sử dụng máy mới thì mới được hưởng lãi suất vay vốn theo Nghị định 67. Trong lúc đó, chủ tàu xuất phát từ nhu cầu thực tế đề nghị được vay để nâng cấp từng hạng mục còn thiếu theo quy định tại mục 2, Điều 2, Nghị định 67: *Thay máy mới; gia cố bọc vỏ thép; bọc vỏ vật liệu mới; mua ngư lưới cụ, trang thiết bị hàng hải; trang thiết bị bảo quản hải sản, bốc xếp hàng hóa phục vụ hoạt động khai thác hải sản*, nhưng lại không được giải quyết là không theo đúng tinh thần chính sách hỗ trợ ngư dân khó khăn của Chính phủ. Vì vậy, kiến nghị Đoàn giám sát và các bộ, ngành Trung ương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cần phải sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ có chỉ đạo tháo gỡ kịp thời.

## **2. Về chính sách đầu tư hạ tầng thủy sản**

Đề nghị Đoàn giám sát có ý kiến với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương xem xét, cân đối bố trí đủ vốn cho các dự án theo kế hoạch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt, đảm bảo thực hiện hoàn thành đạt kết quả mục tiêu Nghị định số 67/2014/NĐ-CP.

Trước mắt, trong năm 2015 đề nghị Trung ương bố trí cho các dự án cụ thể như sau:

a) Dự án cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ: Kính đề nghị Đoàn giám sát có ý kiến với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương bố trí bổ sung vốn năm 2015 cho dự án là 16,2 tỷ đồng để thực hiện hoàn thành dự án trong năm 2015 vì dự án nhóm C đã quá chậm trễ, phải kéo dài từ năm 2010 đến nay.

b) Dự án Vững neo đậu tàu thuyền đảo Lý Sơn (giai đoạn 2): Đây là dự án hết sức cấp thiết giải quyết nhu cầu neo đậu, tránh trú bão tàu thuyền ngư dân Lý Sơn và các khu vực lân cận. Nhu cầu vốn cho dự án năm 2015 là 170 tỷ đồng, năm 2016 là 100 tỷ đồng (*UBND tỉnh đã có văn bản số 1025/UBND-NNTN ngày 13/3/2015 gửi Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị bổ sung kế hoạch vốn năm 2015 cho dự án Vững neo đậu tàu thuyền Lý Sơn (giai đoạn 2), tỉnh Quảng Ngãi*). Đề nghị Đoàn giám sát có ý kiến với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương sớm bố trí bổ sung vốn năm 2015 và kế hoạch vốn năm 2016 để UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai sớm hoàn thành dự án theo kế hoạch.

c) Hiện nay, UBND tỉnh đang hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư để tổ chức khởi công Dự án Khu neo đậu trú bão tàu cá Sa Huỳnh và dự án Nuôi trồng thủy sản Nghĩa Hòa. Đề nghị Đoàn giám sát có ý kiến với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương bố trí bổ sung vốn năm 2015 cho dự án Khu neo đậu trú bão tàu cá Sa Huỳnh: 20 tỷ đồng, dự án Nuôi trồng thủy sản Nghĩa Hòa: 10 tỷ đồng để UBND tỉnh tổ chức khởi công theo kế hoạch.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Đoàn Giám sát của UB TC-NS của Quốc hội;
- Các Bộ, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, BCH Bộ đội Biên phòng; Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh Quảng Ngãi ;
- UBND các huyện, thành phố ven biển;
- VPUB: CVP, PCVP (NL), KTTH, CB-TH;
- Luu: VT, NNTN1dv90.



**Lê Viết Chữ**



Phụ lục

**KHAI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2014/NĐ-CP**

(Thực hiện 2014 - 2020)

(Kèm theo Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 14/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)  
/BC-UBND ngày 01/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên Dự án	Giai đoạn 2014 - 2020				Giai đoạn 2014 - 2016				Giai đoạn 2017 - 2020			
		Tổng cộng	NSTƯ	NSDP	Vốn huy động khác	Tổng cộng	NSTƯ	NSDP	Vốn huy động khác	Tổng cộng	NSTƯ	NSDP	Vốn huy động khác
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<u>2.434.720</u>	<u>1.983.805</u>	<u>277.915</u>	<u>173.000</u>	<u>903.720</u>	<u>778.605</u>	<u>87.115</u>	<u>38.000</u>	<u>1.531.000</u>	<u>1.205.200</u>	<u>190.800</u>	<u>135.000</u>
I	DA hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú trú bão, dịch vụ hậu cần nghề cá	2.103.220	1.791.105	247.115	65.000	724.220	659.705	64.515	0	1.379.000	1.131.400	182.600	65.000
*	<i>DA chuyển tiếp</i>	<u>375.220</u>	<u>373.905</u>	<u>1.315</u>	<u>0</u>	<u>375.220</u>	<u>373.905</u>	<u>1.315</u>					
1	DA Vũng neo đậu tàu thuyền Lý Sơn (giai đoạn 2).	330.176	330.176			330.176	330.176						
2	DA Cảng cá và Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Sa Kỳ	45.044	43.729	1.315	0	45.044	43.729	1.315					
*	<i>DA đầu tư mới</i>	<u>1.728.000</u>	<u>1.417.200</u>	<u>245.800</u>	<u>65.000</u>	<u>349.000</u>	<u>285.800</u>	<u>63.200</u>	<u>0</u>	<u>1.379.000</u>	<u>1.131.400</u>	<u>182.600</u>	<u>65.000</u>
1	Khu neo đậu tránh trú bão Sa Huỳnh	640.000	535.500	89.500	15.000	141.000	117.900	23.100	-	499.000	417.600	66.400	15.000
2	Khu neo đậu tàu thuyền, cảng cá và trung tâm DVHC nghề cá Cửa Đại	518.000	421.200	81.800	15.000	114.000	89.100	24.900	-	404.000	332.100	56.900	15.000
3	Khu neo đậu tàu thuyền, cảng cá và trung tâm DVHC nghề cá Sa Cần	490.000	400.500	74.500	15.000	62.000	46.800	15.200	-	428.000	353.700	59.300	15.000
4	Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá Lý Sơn	80.000	60.000	-	20.000	32.000	32.000	-	-	48.000	28.000	-	20.000
II	Hạ tầng nuôi trồng thủy sản	331.500	192.700	30.800	108.000	179.500	118.900	22.600	38.000	152.000	73.800	8.200	70.000
1	DA Hạ tầng vùng nuôi tôm hùm lồng Lý Sơn	76.000	46.000	-	30.000	76.000	46.000	-	30.000				
2	Hạ tầng vùng nuôi tôm trên cát xã Phổ Khánh, Đức Phổ	67.000	44.100	4.900	18.000	38.000	27.000	3.000	8.000	29.000	17.100	1.900	10.000
3	Hạ tầng vùng nuôi tôm Nghĩa Hòa huyện Tư Nghĩa	99.000	45.000	19.000	35.000	44.000	27.000	17.000	-	55.000	18.000	2.000	35.000

TT	Tên Dự án	Vốn đầu tư 2014 - 2020				Giai đoạn 2014 - 2016				Giai đoạn 2017 - 2020			
		Tổng cộng	NSTU'	NSDP	Vốn huy động khác	Tổng cộng	NSTU'	NSDP	Vốn huy động khác	Tổng cộng	NSTU'	NSDP	Vốn huy động khác
4	Hệ thống xử lý nước thải vùng nuôi tôm trên cát Đúc Phong	7.500	6.300	1.200	-	7.500	6.300	1.200	-	-	-	-	-
5	Nâng cấp trại sản xuất giống thủy sản nước lợ tập trung tại xã Phố Quang - Đúc Phố	12.500	11.250	1.250	-	8.000	7.200	800	-	4.500	4.050	450	-
6	Nâng cấp Trại thực nghiệm sản xuất giống thủy sản Đúc Phố	7.500	6.750	750	-	6.000	5.400	600	-	1.500	1.350	150	-
7	Xây dựng hạ tầng vùng nuôi tôm tập trung Bình Phú - Bình Sơn;	62.000	33.300	3.700	25.000	-	-	-	-	62.000	33.300	3.700	25.000